

Số: **440/2020/HS-PT**

Ngày: 06/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Việt Toàn

Các Thẩm phán: Ông Phan Huy Cương

Ông Hoàng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Nguyễn Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 337/2020/HSPT ngày 22 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 334/2020/QĐXXPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn S, sinh năm: 1970; Nơi cư trú: Thôn Muồng Châu, xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/10; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn Độn (đã chết), con bà: Phùng Thị Thạo, sinh năm 1936; Vợ: Nguyễn Thị Cừ, sinh năm 1970; Con có 2 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ từ 31/12/2019 đến 02/01/2020. Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Thôn Bần, xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn Hòa (Đã chết); Con bà: Phạm Thị Liễu sinh năm 1955; Vợ, con chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không. Tạm giữ từ 31/12/2019 đến 02/01/2020. Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

3. Phùng Văn H, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Thôn Muồng Châu, xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phùng Văn Tiến, sinh năm 1969; Con bà: Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1972; Vợ: Trần Thị Giang, sinh năm 1994; Con

chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không. Tạm giữ từ 31/12/2019 đến 08/01/2020 Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Phùng Văn Nh , sinh năm: 1983; Nơi cư trú: Thôn Muồng Voi, xã Vân Hoà, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phùng Thế Nho, sinh năm 1953; Con bà: Nguyễn Thị Thỉnh, sinh năm 1957; Vợ: Nguyễn Ngọc Thúy, sinh năm 1986; Con: có 2 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, Tiền sự: Không. Tạm giữ từ 31/12/2019 đến 02/01/2020. Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 45 phút ngày 30/12/2019, Tổ công tác Công an huyện Ba Vì phối hợp cùng công an xã Vân Hoà phát hiện và bắt quả tang tại nhà của Nguyễn Văn S , sinh năm 1970 (trú tại thôn Muồng Châu – Vân Hoà – Ba Vì) các đối tượng đang đánh bạc ăn tiền dưới hình thức “đánh liêng” gồm: Nguyễn Văn S , Nguyễn Văn H , Phùng Văn Nh , Phùng Văn H và Bùi Thị D (Đều trú tại Vân Hoà – Ba Vì). Tổng số tiền thu trên chiếu bạc là **1.765.000đ** (Một triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Ngoài ra còn thu trên người của Bùi Thị D số tiền **640.000đ** và thu trên người của Nguyễn Văn S số tiền **4.000.000đ** đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cơ quan Điều tra đã thu giữ toàn bộ tang vật và đưa về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan Điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau:

Khoảng 20h ngày 30/12/2019, S gọi điện thoại cho Hà rủ đến nhà chơi đánh bạc ăn tiền thì Hà đồng ý. Khoảng 15 phút sau, Hà đến nhà S và được S đưa xuống phòng ngủ của vợ chồng con trai để chờ thêm một số người khác đến chơi cùng. Đến khoảng 21h cùng ngày, khi Bùi Thị D và Phùng Văn Nh đến nhà S thì S rủ Dị và Nường chơi đánh bạc ăn tiền và bảo Dị, Nường đi xuống phòng ngủ nơi Hà đang ngồi chờ. Tại đây, các con bạc rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức “đánh liêng”. Slấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài làm công cụ đánh bạc. Trước khi chơi, các con bạc tự thống nhất đưa cho S 50.000đ tiền mua thuốc, nước, Nường đã đứng ra đưa số tiền trên cho S.

Luật chơi được các con bạc quy ước như sau: Mỗi ván chơi, các con bạc bỏ ra 10.000đ tiền “gà”. Mỗi người chơi được chia 3 quân bài, người chơi có thể chọn úp bài hoặc “tố” thêm tiền. Số tiền “tố” thêm ít nhất là 10.000đ, cao nhất là 50.000đ, có thể “tố” thêm nhiều lần. Sau khi người đầu tiên “tố” thêm, những người chơi sau có thể úp bài không chơi tiếp, theo tiếp hoặc “tố” thêm nhưng phải bỏ ra bằng số tiền người chơi trước đã “tố” rồi mới được “tố” thêm số tiền mình

muốn. Khi các con bạc còn lại thống nhất mở bài thì bài của ai cao nhất sẽ được ăn toàn bộ số tiền “gà”, tiền theo và tiền “tổ” thêm của những người còn lại. Đồng thời sẽ được là người chia bài và “tổ” thêm đầu tiên trong ván chơi tiếp theo. Thứ tự bài cao thấp được quy định như sau: cao nhất là “sáp” (có 3 quân bài giống nhau), sau đó đến “liêng” (3 quân bài theo thứ tự liên tiếp) và cuối cùng là theo điểm (cộng tổng ba quân bài, cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm). Ngoài ra, nếu trong ván chơi, nếu người thắng có bài được “sáp” hoặc “liêng” đồng chất (cả 3 quân bài đều cùng chất tép, rô, cơ hoặc bích) thì mỗi người chơi còn lại phải trả thêm cho người thắng 10.000đ và người thắng ván bài đó phải trả cho chủ nhà 10.000đ. Các con bạc đang chơi đến 22h45 cùng ngày thì cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Nguyễn Văn Slà chủ nhà, cho các con bạc sử dụng nhà ở của mình để làm nơi đánh bạc đồng thời chuẩn bị công cụ cho các con bạc đánh bạc và mỗi ván bạc có “sáp”, “liêng” cùng chất thì người thắng phải trả cho S10.000đ. Cũng sử dụng số tiền 4.000.000đ có trong người và số tiền 50.000đ được các con bạc đưa cho để tham gia đánh bạc. Khi công an bắt quả tang, Sđang thắng bạc nhưng không rõ bao nhiêu. Do hoảng sợ, Sđã rút tiền xuống chiếu bạc, số tiền 4.000.000đ ban đầu Sđể trên người đã bị thu giữ.

Bùi Thị D là người tham gia đánh bạc. Dịu làm thuê cho Snên khi đánh bạc, Dịu đã ứng trước số tiền 500.000đ là tiền lương cùng với số tiền 140.000đ mang theo để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Dịu đang hoà tiền và đã rút xuống chiếu bạc.

Nguyễn Văn H là người tham gia đánh bạc. Hà sử dụng số tiền 700.000đ để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Hà không nhớ đang thắng hay thua đã rút hết tiền xuống chiếu bạc.

Phùng Văn H là người tham gia đánh bạc. Hải sử dụng số tiền 565.000đ để tham gia đánh bạc. Quá trình chơi đang thắng bạc nhưng không nhớ là bao nhiêu, đã rút hết xuống chiếu bạc.

Phùng Văn Nh là người tham gia đánh bạc. Nhường sử dụng số tiền 500.000đ để tham gia đánh bạc. Quá trình chơi đang thắng được số tiền 500.000đ, do hoảng sợ nên đã rút xuống chiếu bạc khi CQĐT bắt quả tang.

Về vật chứng:

- 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài
- Số tiền 1.765.000đ thu trên chiếu bạc
- Số tiền 640.000đ thu trên người Dịu dùng để đánh bạc
- Số tiền 4.000.000đ thu trên người Sdùng để đánh bạc

Tại Bản án sơ thẩm số 14/2020/HSST ngày 25/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã quyết định:

- Áp dụng : Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn S** 08(Tám) tháng tù. Thời gian tù

được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 02/01/2020. Hạn tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 ; Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 ; Điều 56 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt: Bị cáo **Bùi Thị D** 10 (Mười) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 52 /2019/HSST, ngày 21/06/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì là 12 (Mười hai) ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 10 tháng 12 ngày tù (Mười tháng mười hai ngày tù). Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 31/12/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Dịu.

- Áp dụng : Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 ; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn H** 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo **Phùng Văn H** 07(Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo **Phùng Văn Nh** 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Áp dụng Khoản 3 Điều 321- BLHS 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Sphải chịu hình phạt bổ sung là 20.000.000,đ (Hai mươi triệu đồng).

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H ; Phùng Văn H; Phùng Văn Nh mỗi bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là 15.000,000,đ (Mười lăm triệu đồng).

Giao các bị cáo Nguyễn Văn H , Phùng Văn H, Phùng Văn Nh về UBND xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Ngoài ra, bản án còn tuyên các quyết định khác về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Không nhất trí với quyền định của bản án sơ thẩm,

- Ngày 30/3/2020, bị cáo Nguyễn Văn Skháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 30/3/2020, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 30/3/2020, bị cáo Phùng Văn H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 30/3/2020, bị cáo Phùng Văn Nh kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn H , Phùng Văn H và Phùng Văn Nh đã có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo; Bị cáo Sgiữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo và thành khẩn khai nhận hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm của bị cáo đã kết luận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn H , Phùng Văn H và Phùng Văn Nh đã có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với 03 bị cáo này.

- Về nội dung: Bị cáo Sđã thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã nêu; Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Suýt.

Đề nghị áp dụng Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ; đủ căn cứ xác định: Ngày 30/12/2019, tại thôn Muồng Cháu, xã Vân Hoà, huyện Ba Vì, Hà Nội Nguyễn Văn S , Bùi Thị Dịu, Nguyễn Văn H , Phùng Văn H và Phùng Văn Nh đã có hành vi đánh bạc bằng tiền, dưới hình thức “đánh liêng”. Tổng số tiền thu được trên chiếu bạc và trên người các con bạc là 6.405.000đ (*Sáu triệu bốn trăm linh năm nghìn đồng*). Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” ; Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn H , Phùng Văn H và Phùng Văn Nh đã có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với 03 bị cáo này. Quyết định của bản án sơ thẩm đối

với các bị cáo Nguyễn Văn H , Phùng Văn H và Phùng Văn Nh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 06/7/2020.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S , Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, việc đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng đến kinh tế các gia đình, từ đó nảy sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu trong nhân dân. Trong vụ án này có đồng phạm, tuy nhiên ở mức độ giản đơn, các bị cáo không phân công, phân nhiệm rõ ràng.

Bị cáo Stuy là chủ nhà, khởi sướng việc đánh bạc nhưng bị cáo có nhiều tiết giảm nhẹ như nhân thân tốt; trình độ văn hóa thấp, nhận thức hạn chế; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo Scai tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Ngoài ra, số tiền đánh bạc ít; bị cáo làm ruộng, kinh tế khó khăn nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt bổ sung 20 triệu đồng đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, Tòa án cấp phúc thẩm sửa thêm về vấn đề này, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Các điều 45, 299, 326, 345; Khoản 1 Điều 348; Điểm b, đ Khoản 1 Điều 355; Điểm e Khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Văn H , Phùng Văn H, Phùng Văn Nh . Quyết định của bản án sơ thẩm số 14/2020/HSST ngày 25/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đối với các bị cáo Nguyễn Văn H , Phùng Văn H và Phùng Văn Nh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày

06/7/2020.

3. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S , sửa một phần Bản án sơ thẩm số 14/2020/HSST ngày 25/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

4. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

5. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình.

Xử phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Văn S08** (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn S .

Giao bị cáo Nguyễn Văn Scho Ủy ban nhân dân xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết 326 QH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

7. Các vấn đề khác: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

8. Hiệu lực của bản án: Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

-VKSHN; Cục THADS TPHN; STP, PV06-CAHN;
-PC03-Đ10-CAHN; BC;
-UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú (thay TBKQXX);
-GĐKT, HCTP, THS, HSVA, LT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Việt Toàn

